Các câu hỏi trắc nghiệm Môn Hệ Điều Hành

- 1. Hệ điều hành là phần mềm
 - 1. luôn luôn phải có để máy tính hoạt động
 - 2. điều khiển thiết bị phần cứng
 - 3. *quản lý và phân phối tài nguyên máy tính phục vụ cho các ứng dụng
 - 4. Tất cả các câu trên đều đúng
- 2. Hệ điều hành thiết kế theo kiểu microkernel có tất cả các đặc trưng sau ngoại trừ
 - 1. việc mở rộng chức năng sẽ dễ dàng
 - 2. chỉ những chức năng cơ bản mới được hiện thực trong kernel
 - 3. phần lớn các dịch vụ được hiện thực trong user space
 - 4. *giao tiếp giữa client và service provider được thực hiện thông qua cơ chế shared memory
- 3. Việc truyền thông số từ chương trình ứng dụng đến hệ điều hành có thể thực hiện bằng cách lưu thông số trong
 - 1. các thanh ghi
 - 2. stack
 - 3. vùng nhớ trong bộ nhớ chính
 - 4. *Tất cả các câu trên đều đúng
- 4. Ưu điểm chính của time-sharing system so với multiprogrammed system.
 - 1. Chi phí quản lý các process nhỏ hơn
 - 2. Tăng hiệu suất của CPU
 - 3. *Thời gian đáp ứng (response time) nhỏ hơn
 - 4. Giảm burst time của process
- 5. Trong ngôn ngữ C: &a sẽ cho biết
 - 1. *địa chỉ biến a trong không gian nhớ của process
 - 2. địa chỉ hiện tại của biến a trong RAM
 - 3. địa chỉ thực của biến a
 - 4. chưa biết!!!
- 6. Kỹ thuật Overlay được áp dụng khi:
 - 1. không còn vùng nhớ để chạy chương trình.
 - 2. *chương trình có kích thước lớn hơn vùng nhớ.
 - 3. chương trình có kích thước nhở hơn vùng nhớ.
- 7. Khi bộ nhớ có hiện tượng phân mảnh(fragmentation) qua nhiều thì HĐH sẽ:
 - 1. *tiến hành thu gom những Hole nhỏ thành Hole lớn hơn.
 - 2. loại bỏ bớt một số process.
 - 3. treo máy.
- 8. Với một hệ thống đa chương trình thì bộ nhớ sẽ:
 - 1. hệ điều hành được nạp.
 - 2. hệ điều hành và một process.

- 3. *hệ điều hành và nhiều process.
- 9. Một trang bộ nhớ được quản lý bởi:
 - 1. một phần tử trong bản trang.
 - 2. PR (present bit).
 - 3. *PF(page frame number).
- 10. Trong kỉ thuật phân trang(Paging)khi bộ nhớ thực đầy thì HĐH sẽ:
 - 1. tiến hành nạp lại các trang.
 - 2. *thực hiện chiến lược thay thế trang.
 - 3. loai bỏ các trang bi lỗi.
- 11. Process là gì:
 - 1. một chương trình lưu trên đĩa.
 - 2. *môt chương trình nap vào bô nhớ và đang được CPU thực thi.
 - 3. một chương trình được nạp vào bộ nhớ.
- 12. Trạng thái BLOCKED của một process là do:
 - 1. đang chờ nhập xuất.
 - 2. đang chờ một sự kiện nào đó chưa xảy ra.
 - 3. *cå 2 đều đúng.
- 13. Hành động nào HĐH sẽ thực thi một process mới sinh ra:
 - 1. cấp CPU ngay cho process.
 - 2. Giao ngay các tài nguyên mà process cần.
 - 3. *Tạo ngay khối PCB để quản lý process.
- 14. Độ ưu tiên của các process cho biết:
 - 1. Process sữ dụng CPU nhiều hay ít.
 - 2. Process chiếm nhiều hay ít vùng nhớ.
 - 3. *tầm quan trọng của prcess.
- 15. Khi một process chuẩn bị vào hay ra khỏi một vùng Critical Section thì phải:
 - 1. xin phép HĐH.
 - 2. phất cờ hiệu khi vào và chả khi ra.
 - 3. *cå hai ý trên.
- 16. Hằng đợi dành cho các process xếp hàng chờ nhập xuất được gọi là:
 - 1. Busy-Waitting buffer.
 - 2. *Ready queue.
 - 3. Waitting queue.
- 17. Giải thuật nào sau đây gọi nhau:
 - 1. Giải thuật an toàn gọi giải thuật nhà băng.
 - 2. Giải thuật nhà băng gọi giải thuật an toàn.
 - 3. *Hai giải thuật trên chạy độc lập.
- 18. Kỹ thuật nhập xuất nào sau đây lam CPU ít bận rộn nhất:
 - 1. Busy_waitting.
 - 2. INterrup.
 - 3. *DMA.
- 19. Trong Linux,lệnh nào sau đây cho phép uninstall phần mềm apache:

- 1. rpm -i apache.
- 2. *rpm -e apache.
- 3. rpm -u apache.
- 20. Trong Linux muốn ngưng lệnh ping ta phải nhấn phím:
 - 1. Ctrl+Break.
 - 2. Ctrl+D.
 - 3. *Ctrl+C.
- 21. Trong Linux lệnh ps -aux cho kết quả tương đương với thao tác nào sau đây trong MS-Windows:
 - 1. Start/Shutdown.
 - 2. Start/Run rồi gó cmd.
 - 3. *mở chương trình Task Manager.
- 22. Hê điều hành là:
 - 1. là phần mềm chỉ để quản lý các phần cứng.
 - 2. *phần mềm trung gian giửa các chương trình ứng dụng và các phần cứng máy tính.
 - 3. cả 2 câu trên đều đúng.
- 23. Trong hệ thống file Ext2 các thông tin cơ bản của một partition được lưu tại vùng:
 - 1. *Super Block.
 - 2. Group Descriptor.
 - 3. cả 2 vùng trên.
- 24. Trong Ext2,thư mục /root được quản lý bởi:
 - 1. Inode số 1.
 - 2. *Inode số 2.
 - 3. cả 2 câu trên đều sai.

Đề 1

Câu 1:

Phân tích độ phức tạp của giải thuật Bakery cho N tiến trình. Chỉ ra tình huống làm cho những tiến trình cùng giữ 1 con số.

<u>Câu 2:</u>

Thực hiện giải thuật Banker kiểm tra trạng thái của hệ thống sau, chỉ ra chuỗi tiến trình an toàn nếu có tồn tại

Hệ thống gồm có 5 tiến trình. Có 4 loại tài nguyên A (có 9 thực thể), B (9 thực thể), C (8 thực thể), D (6 thực thể).

Thực trạng cấp phát tài nguyên của hệ thống như sau:

| Tài nguyên |
|------------|

| Tiến trình | Allocation | | | Max | | | | |
|------------|------------|---|---|-----|---|---|---|---|
| | Α | В | C | D | A | В | C | D |
| P1 | 1 | 2 | 0 | 1 | 4 | 4 | 1 | 1 |
| P2 | 1 | 0 | 1 | 1 | 7 | 5 | 6 | 2 |
| P3 | 1 | 1 | 1 | 1 | 3 | 2 | 5 | 1 |
| P4 | 2 | 2 | 0 | 1 | 4 | 2 | 3 | 1 |
| P5 | 0 | 2 | 0 | 1 | 7 | 4 | 5 | 2 |

<u>Câu 3:</u>

Thực hiện thuật toán lập lịch có ưu tiên priority Sheduling theo cơ chế ưu tiên trước (Preemptive) cho hệ thống có 5 tiến trình sau đây.

Tính toán thời gian thực hiện trung bình và thời gian đợi trung bình.

| Tiến trình | Thời gian đến | Priority | CPU Burst |
|------------|---------------|----------|-----------|
| P1 | 0 | 6 | 10 |
| P2 | 1 | 2 | 2 |
| P3 | 2 | 1 | 2 |
| P4 | 3 | 3 | 1 |
| P5 | 4 | 4 | 5 |

<u>Câu 4:</u>

Thực hiện giải thuật tối ưu thay thế trong cho tiến trình sau, biết resident set = 4.

Đếm số pages default. Thứ tự truy cập các trang của tiến trình như sau:

Đề 2

<u>Câu 1:</u>

| Giải thuật 1 giải quyết tranh chấp giữ | ra 2 tiến trình được mô ta như sau |
|--|------------------------------------|
| Do // Pi | do // Pj |
| {While (turn! = i) do // do nothing | {While (turn! = j) do // |
| do | |
| Critical section | Critical section |
| Turn = j | Turn = i |

Remainder section } while (1) while (1)

Remainder section}

Câu 2:

Thực hiện giải thuật Banker kiểm tra trạng thái của hệ thống sau, chỉ ra chuỗi tiến trình an toàn nếu có tồn tại.

Hệ thống gồm có 5 tiến trình, có 4 loại tài nguyên A (có 9 thực thể), B (9 thực thể), C (8 thực thể), D (6 thực thể)

Tình trạng cấp phát tài nguyên của hệ thống như sau:

| | Tài nguyên | | | | | | | |
|------------|------------|---|---|-----|---|---|---|---|
| Tiến trình | Allocation | | | Max | | | | |
| | Α | В | C | D | Α | В | C | D |
| P1 | 1 | 2 | 0 | 1 | 6 | 4 | 1 | 1 |
| P2 | 1 | 0 | 1 | 1 | 7 | 5 | 6 | 2 |
| P3 | 1 | 1 | 1 | 1 | 5 | 2 | 5 | 1 |
| P4 | 2 | 2 | 0 | 1 | 4 | 2 | 3 | 1 |
| P5 | 0 | 2 | 0 | 1 | 7 | 4 | 5 | 2 |

Câu 3:

Thực hiện thuật toán lập lịch có ưu tiên priority Sheduling theo cơ chế ưu tiên trước (Preemptive) cho hệ thống có 5 tiến trình sau đây.

Tính toán thời gian thực hiện trung bình và thời gian đợi trung bình.

| Tiến trình | Thời gian đến | Priority | CPU Burst |
|------------|---------------|----------|-----------|
| P1 | 0 | 6 | 10 |
| P2 | 1 | 3 | 4 |
| P3 | 2 | 1 | 2 |
| P4 | 3 | 3 | 1 |
| P5 | 4 | 4 | 5 |

Câu 4:

Thực hiện giải thuật tối ưu thay thế trong cho tiến trình sau, biết resident set = 4.

Đếm số pages default. Thứ tự truy cập các trang của tiến trình như sau: